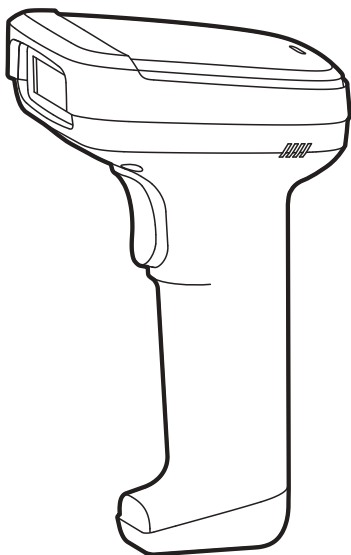


USER MANUAL

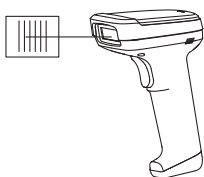
Barcode Scanner No.14952



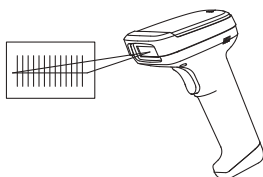
Dear customers , thank you for using our company's products.We are committed to providing our customers with high quality products to ensure best performance, please read this manual carefully before use !

How to use a barcode scanner correctly

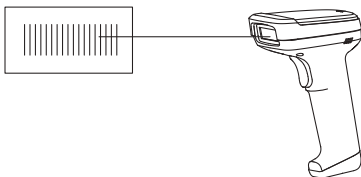
1. To read a barcode successfully, please move it closer to the scan window if the barcode is small; otherwise move it slightly further away if the barcode is large.
2. In case of high specular reflection (e.g. laminated barcode stickers) , please tilt the scanner in an appropriate angle to achieve a successful decode.
3. To scan a barcode, aim correctly and ensure the scan line crosses every bar and space of the symbol, otherwise, there might be an error.



Scan small barcodes from a short distance.

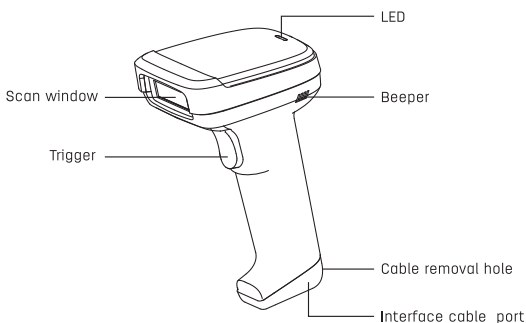


Tilt to read laminated barcodes.

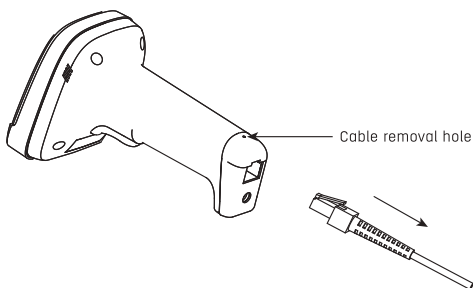


Scan large barcodes from a long distance.

Overview of scanner parts



Removing the interface cable



Remove the interface cable as follow :

1. Find the cable removal hole on the bottom of the barcode scanner(as shown in the figure above).
2. Insert a paper clip-like fine needle into the hole, and press the paper clip hard. Meanwhile, carefully slide out the cable from the barcode scanner port.

Packing list

Barcode Scanner×1, USB Cable×1, User Manual×1, Paper Clip×1.

Technical parameters

Operating voltage	DC 5V±0.25V
Operating current	240mA (typical value)
Peak current	280mA
Light source	White Light LED; Red Light LED
Barcode types	1D&2D code
Resolution	1D code≥4.7mil 2D code≥10mil
Applicable barcodes	1D: AIM-128、Code 11、Code 39、Code 93、Code128、Codabar、Deutsche12、Deutsche14、EAN-8、EAN-13、GSI-RSS14、GSI-RSSLimited、Industrial 25、Interleaved 2 of 5、ISSN、ISBN、ITF-14、Matrix 2 of 5、MSI-Plessey、UCC/EAN-128、UPC-E、UPC-A； 2D: PDF 417, Data Matrix, QR Code
Operating temperature	0℃~45℃
Storage temperature	-20℃~60℃
Operating humidity	5%RH~90%RH (No condensated water)
Indication	Buzzer/Indicator Light
Interface type	USB
Scanning mode	Manual/continuous
Anti-shock capability	Pass the 1.2m free fall test

Set global configuration code



Restore factory defaults



Enable all barcodes
(All supported barcodes are readable)

Decoding sound setting



Turn on decoding sound



Turn off decoding sound

Reading mode setting



Manual read mode



Automatic continuous reading

Common suffix setting



To add a carriage return suffix



To add a carriage return
and a line feed



To add a tab



Disable suffix

Troubleshooting

NO.	Problem	Possible Causes	Solution
1	Interface cable installed properly, but no white supplement light	No power to the scanner	Ensure the host is plugged in and turned on. When using the USB cable, plug it into the computer's motherboard USB ports, no extended USB ports or USB extension cord should be used.
		The interface cable is not connected properly	Check for loose cable connections.
2	White supplement light comes on, but the barcode cannot be read	Scanner is not programmed for this type of barcode	Scan the setup symbol to enable this type of barcode.
		The barcode is defaced	Try scanning test barcode of same barcode type.
		Distance between scanner and barcode is incorrect	Move the scanner closer to or further from the barcode.
		Distance between scanner and bar code is not enough and the scan line is not crossing the full code	Aim at the barcode before scan.
3	Scanned data is incorrectly displayed on the host.	Incorrect input method	Change the input method to Standard English.
		Other scanner settings are changed	Restore the scanner to factory defaults, or contact the manufacturer service center.
4	Scanned data is displayed as messy code or an error	The keyboard country is improperly configured	Select the keyboard layout of your country.
5	Other decoding failures	Connection errors	Disconnect power supply; reconnect host cable; reconnect power supply; restore factory defaults and re-scan the barcode.

Simple maintenance methods

1. Stains and dusts on the scanning window can sometimes affect the scanner's performance. Please use good-quality tissue to gently wipe the scanning window and then blow any excess dust from the window using a dust blower. Use of poor-quality tissue for a long period of time will damage the surface smoothness and affect reading accuracy.
2. The shell of the scanner may be cleaned with a soft cloth. If needed, clean the exterior using a soft cloth with a mild detergent-water solution .

Maintenance

1. For product failures occur under normal operating circumstances, free of charge repair service shall be provided by our company within one year commencing from date of purchase.
2. The period of warranty shall start from the date of purchase and invoice date.
3. Customers are required to present the warranty card and the invoice upon request for repairing service.
4. Please keep this warranty card in proper condition for free warranty service. There is no replacement if lost. The purchase date filled must be consistent with what is indicated in the invoice, otherwise it will be invalid.
5. Any alteration to this warranty card renders it invalid.
6. Our Repair Service Center will be glad to provide services to customers for out-of-warranty products.

Under any of the following circumstances, no free of charge repair service shall be provided:

1. The warranty period has expired.
2. The user cannot present the invoice or dated proof of purchase.
3. The user requires a replacement of the product with the excuse that the product appearance looks old naturally due to use.
4. Machine failure is caused by use in violation of instructions.
5. Machine failure is caused by falling or collision.
6. Machine failure is caused by self-assembly, self-disassembly and self-repair.
7. Commercial samples and goods sold at reduced prices, as well as products that have undergone performance overload tests.

★ Note: The information in this document is subject to change without notice.

The table of toxic and hazardous substances/elements and their content

Part name	Hazardous and noxious substance or elements					
	Pb	Hg	Cd	Cr(VI)	PBB	PBDE
Cable	○	○	○	○	○	○
Electronic parts	×	○	○	○	○	○
Injection molded parts	○	○	○	○	○	○

○: Indicates that this toxic or hazardous substance contained in all of the homogeneous materials for this part is below the limit requirement in SJ/T 11363-2006 «Requirements for Concentration Limits for Certain Hazardous Substances in Electronic Information Products».

×: Indicates that this toxic or hazardous substance contained in at least one of the homogeneous materials used for this part is above the limit requirement in SJ/T 11363-2006 «Requirements for Concentration Limits for Certain Hazardous Substances in Electronic Information Products». Due to limitations of science and technology development, these toxic or hazardous substances cannot be replaced or reduced for now. Under normal use conditions, no leakage or abrupt change will occur within 10 years, nor will it cause pollution to the environment or damage to people and property.

 Environment-Friendly Use Period:

This mark refers to the environment-friendly use period of electronic and electrical products sold in accordance with the Regulation of the People's Republic of China on Limit on Use of Hazardous Substances in Electric and Electronic Products and General Guidelines of Environment-friendly Use Period of Electronic Information Products.

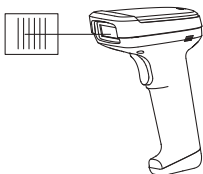
Special disclaimer

While information of this manual has been carefully checked for accuracy, no guarantee is given for the completeness and correctness of the contents. Such errors and omissions will be corrected in the new edition of user manual without further notice. The intellectual property of this manual belongs to our company and no organization or individual is allowed to change the content.

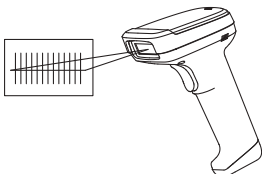
kính thưa quý khách hàng, Cảm ơn quý khách đã mua sản phẩm của công ty chúng tôi. Chúng tôi sẽ phục vụ khách hàng với sản phẩm chất lượng tốt nhất, nhằm hỗ trợ quý khách sử dụng tốt sản phẩm này, trước khi sử dụng quý khách hãy vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng !

Cách sử dụng máy quét mã vạch

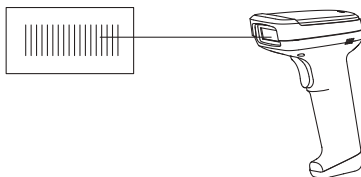
1. Nếu mã vạch nhỏ, nên làm cho mã vạch gần với cửa quét sản phẩm, ngược lại, nếu mã vạch to, nên làm cho mã vạch hơi xa với cửa quét, như vậy sẽ càng dễ đọc chuẩn mã vạch.
2. Nếu mã vạch có độ phản chiếu cao (ví dụ: lớp film phủ bề mặt), thì giữa mã vạch và máy quét sản phẩm phải giữ một góc nghiêng nhất định, để có thể quét mã thành công.
3. Khi quét mã vạch phải căn chỉnh và toàn bộ đường quét phải bao phủ hoàn toàn mã vạch để giải mã. Không được chỉ quét một phần mã vạch, nếu không có thể có lỗi.



Đọc mã vạch hơi nhỏ , gần hơn một chút.

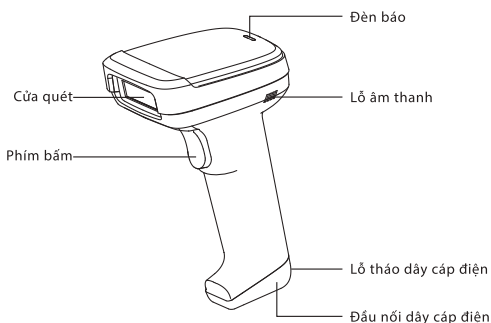


Đọc mã vạch có lớp phủ, giữ góc nghiêng.

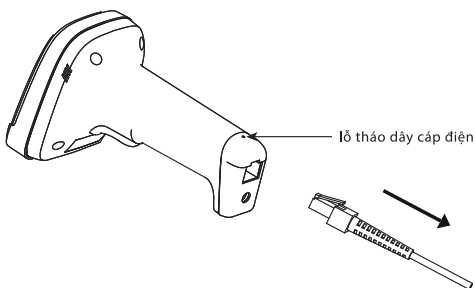


Đọc mã vạch hơi lớn , xa hơn một chút.

Hướng dẫn phụ kiện



Tháo rời dây cáp điện



Cách tháo dây cáp điện như sau:

1. Tìm lỗ tháo dây cáp điện nằm bên dưới máy quét (như hiển thị hình bên).
2. Cắm một cây kim nhỏ như kẹp giấy vào lỗ và ấn mạnh vào kẹp giấy trong khi kéo nhẹ dây cáp điện để nó ra khỏi đầu nối máy quét mã vạch.

Danh sách đóng hộp

1 máy quét mã vạch, 1 dây cáp điện USB, 1 quyển sách hướng dẫn sử dụng, 1 cái kẹp giấy.

Thông số kỹ thuật

Điện áp làm việc	DC 5V±0.25V
Dòng điện làm việc	240mA (giá trị điển hình)
Dòng điện lớn nhất	280mA
Nguồn sáng	LED Ánh sáng LED trắng, LED Ánh sáng LED đỏ
Loại mã vạch quét	Mã vạch 1 chiều và mã vạch ma trận
Độ chính xác của giải mã	Mã vạch 1 chiều≥4.7mil mã vạch ma trận≥10mil
Các loại giải mã	Mã vạch 1 chiều: AIM-128、Code 11、Code 39、Code 93、Code128、Codabar、Deutsche12、Deutsche14、EAN-8、EAN-13、GS1-RSS14、GS1-RSSLimited、Industrial 25、Interleaved 2 of 5、ISSN、ISBN、ITF-14、Matrix 2 of 5、MSI-Plessey、UCC/EAN-128、UPC-E、UPC-A; Mã vạch ma trận: PDF 417, Data Matrix, QR Code.
Nhiệt độ làm việc	0℃ ~ 45℃
Nhiệt độ dự trữ	-20℃ ~60℃
Độ ẩm làm việc	5% RH~ 90%RH (không bị đóng)
Cách hiển thị	Máy con ve, đèn báo
Loại đầu nối	USB
Cách quét	Bằng tay, liên tục
Khả năng chống va đập	Có thể vượt qua bài kiểm tra rơi tự do 1.2m

Cài đặt mã thiết bị toàn diện



Khôi phục cài đặt gốc



Cho phép đọc tất cả mã vạch
(có thể đọc tất cả mã được hỗ trợ)

Cài đặt âm thanh giải mã



Bật âm báo giải mã thành công



Tắt âm báo giải mã thành công

Cài đặt chế độ đọc



Chế độ đọc thủ công



Chế độ đọc tự động

Cài đặt ký hiệu kết thúc phổ biến



Thêm ký hiệu kết thúc về đầu dòng



Thêm ký hiệu kết thúc về đầu
dòng tiếp theo



Thêm ký hiệu kết thúc TAB



Nghiêm cấm thêm ký hiệu kết thúc

Giải quyết trục trặc

STT	Vấn đề	Nguyên nhân có thể xảy ra	Phương án giải quyết
1	Cài đặt chính xác cáp đầu nối, nhưng không hiển thị đèn ánh sáng trắng	Máy quét không kết nối nguồn điện	Đảm bảo máy chủ đã bật và kết nối với nguồn điện, khi sử dụng đầu nối USB, kết nối USB với đầu nối USB của bàn mạch chủ máy tính. Không sử dụng đầu nối USB mở rộng và các cáp USB dài khác.
		Cáp đầu nối tiếp không chắc	Kiểm tra dây cáp có kết nối lỏng không.
2	Có đèn sáng trắng nhưng không đọc được mã vạch	Hệ thống mã vạch chưa đọc được loại mã này	Thông qua cài đặt đọc mã để giải loại mã này.
		Mã vạch không hoàn chỉnh	Thử quét các mã vạch khác với loại mã vạch tương đồng.
		Khoảng cách giữa máy quét và mã vạch không thích hợp	Để máy quét gần hơn hoặc xa hơn mã vạch.
		Độ cao máy quét mã vạch không đủ, không bao phủ hết mã vạch	Căn chỉnh đúng mã vạch sau đó đọc mã.
3	Thông tin giải mã trên màn hình hiển thị không chính xác	Lỗi bàn phím gõ từ	Sử dụng bàn phím gõ từ bản tiếng Anh.
		Cài đặt khác với máy quét	Khôi phục các thông số máy quét về cài đặt gốc hoặc liên hệ với trung tâm dịch vụ của nhà sản xuất.
4	Ký tự mã vạch xuất hiện bị loạn hoặc sai	Cài đặt bàn phím máy quét không đúng với bàn phím sử dụng	Đặt bàn phím máy quét mã vạch khớp với bàn phím sử dụng.
5	Tình huống không thể đọc mã vạch khác	Lỗi chuyển tiếp thiết bị	Tắt nguồn thiết bị, kết nối đúng thiết bị với máy quét, bật nguồn thiết bị, khôi phục các thông số của máy quét về cài đặt gốc và quét lại mã.

Phương pháp bảo trì đơn giản

1. Vết bẩn và bụi trên cửa sổ quét đôi khi có thể ảnh hưởng đến hoạt động của máy quét. Khi làm sạch, nên sử dụng giấy chất lượng tốt, lau nhẹ nhàng, sau đó thổi nó bằng máy thổi. Nếu sử dụng giấy có chất lượng kém trong một thời gian dài, sẽ làm hỏng bề mặt của cửa sổ quét và ảnh hưởng đến hiệu quả đọc của máy quét.
2. Bề ngoài của máy quét có thể lau bằng một miếng vải mềm. Nếu cần, có thể thêm một ít chất tẩy rửa vào nước, dùng vải mềm chà lau.

Quy định sửa chữa

1. Kể từ ngày mua ,trong một năm đầu ở trạng thái sử dụng bình thường,nếu sản phẩm bị hỏng thì công ty có trách nhiệm sửa chữa miễn phí.
2. Ngày bắt đầu của thời hạn bảo hành được tính theo ngày mua trên thẻ bảo hành sản phẩm và hóa đơn.
3. Xin quý khách vui lòng xuất trình thẻ bảo hành sản phẩm và hóa đơn khi sửa chữa.
4. Xin quý khách vui lòng giữ thẻ bảo hành này. Nếu bị mất không được cấp lại, ngày mua phải khớp với hóa đơn, nếu không sẽ không có hiệu lực.
5. Thẻ này không được sửa đổi tẩy xóa, nếu không sẽ không có hiệu lực.
6. Đối với những sản phẩm hết hạn bảo hành hoặc các sản phẩm không được sửa chữa miễn phí, Trung tâm dịch vụ sửa chữa của công ty vẫn sẵn sàng phục vụ cho khách hàng.

Một trong những trường hợp sau đây sẽ không được sửa chữa miễn phí:

1. Những sản phẩm quá hạn bảo hành.
2. Những khách hàng không thể cung cấp hóa đơn mua hàng hoặc chứng chỉ hợp lệ.
3. Bề ngoài bị cũ do sử dụng, mà người tiêu dùng yêu cầu đổi mới.
4. Do Không làm theo yêu cầu trong sách hướng dẫn và xảy ra sự cố .
5. Sản phẩm bị hỏng do rơi hoặc va chạm.
6. Sản phẩm bị hỏng do tự lắp ráp và sửa chữa.
7. Những sản phẩm để trưng bày thương mại, sản phẩm gia công và sản phẩm chịu thử nghiệm quá tải hiệu suất.

★ Lưu ý: Nội dung này có thể thay đổi mà không thông báo một lần nữa!

Tên và hàm lượng của các loại vật chất hoặc nguyên tố độc hại trong sản phẩm

Tên gọi của phụ kiện	Các vật chất hoặc nguyên tố độc hại					
	Pb	Hg	Cd	Cr(VI)	PBB	PBDE
Dây cáp điện	○	○	○	○	○	○
Phụ tùng điện tử	×	○	○	○	○	○
Phụ kiện được đúc ép	○	○	○	○	○	○

○: Biểu thị rằng hàm lượng các chất độc hại trong tất cả các vật liệu đồng nhất của phụ kiện này nằm trong yêu cầu giới hạn được quy định trong SJ/T 11363-2006 «Yêu cầu hạn chế đối với các vật chất độc hại trong các sản phẩm thông tin điện tử» .

×: Biểu thị rằng chất độc hại có trên ít nhất một trong các vật liệu đồng nhất của phụ kiện này vượt quá yêu cầu giới hạn trong SJ / T 11363-2006, «Yêu cầu hạn chế đối với các vật chất độc hại trong các sản phẩm thông tin điện tử» . Nhưng vì những hạn chế phát triển khoa học và công nghệ hiện nay, tạm thời không thể đạt được sự thay thế hoặc giảm thiểu. Trong điều kiện sử dụng bình thường, sẽ không có rò rỉ hoặc thay đổi đột ngột trong vòng 10 năm và sẽ không gây ô nhiễm môi trường hoặc thiệt hại cho người và tài sản.

Thời gian sử dụng bảo vệ môi trường:

Dấu hiệu này là thời gian sử dụng bảo vệ môi trường của các sản phẩm điện máy và điện tử được bán theo các biện pháp hành chính nhằm hạn chế sử dụng các chất độc hại trong các sản phẩm điện máy và điện tử và các quy tắc chung về bảo vệ môi trường đối với các sản phẩm thông tin điện tử của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

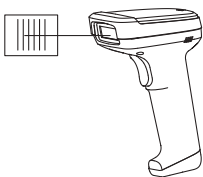
Đặc biệt phải nói rõ thêm

Hướng dẫn này đã được kiểm tra và xem xét nghiêm ngặt, nhưng vẫn không loại trừ sự sơ suất và sai lầm về chính tả và kỹ thuật. Đối với những sơ suất và lỗi như vậy sẽ được sửa chữa trong hướng dẫn mới và không thông báo nữa. Phiên bản của hướng dẫn này thuộc sở hữu của công ty và bất kể đơn vị hoặc cá nhân nào khác không thể sửa chữa.

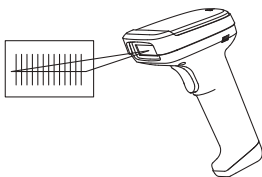
Pelanggan yang terhormat, Terima kasih telah memilih produk kami. Kami akan menyediakan produk berkualitas untuk melayani Anda, untuk memastikan Anda lebih baik menggunakan produk ini, silahkan baca dengan seksama Panduan sebelum menggunakan!

Penggunaan yang tepat dari scanner barcode

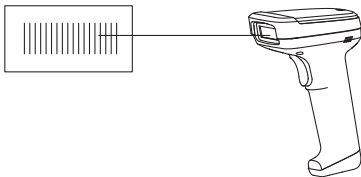
1. Jika barcode kecil, produk harus dekat dengan jendela barcode scanning; sebaliknya, jika barcode besar, jauhkan sedikit produk dari produk agar lebih mudah terbaca.
2. Jika barcode memantul (misalnya: barcode pada permukaan film), mohon untuk memiringkan scanner pada sudut tertentu agar scan berhasil.
3. Untuk menscan barcode, pindai dengan benar dengan memastikan garis scan mencakup setiap bar. Jika tidak, akan terjadi error scan.



Barcode kecil, jarak lebih dekat

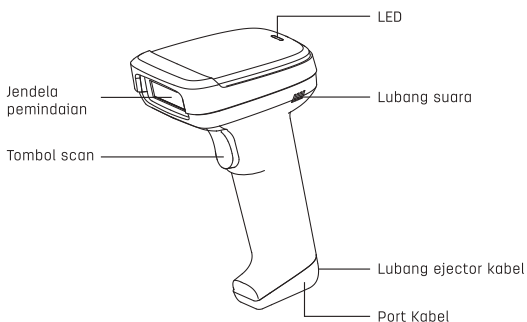


Barcode berbahan film,
atur sudut kemiringan

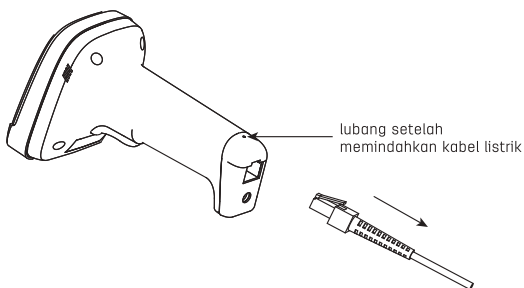


Barcode besar, jarak agak jauh

Keterangan asesoris



Pindahkan kabel listrik



Metode pelepasan kabel sebagai berikut:

1. Temukan lubang ejector kabel pada bagian bawah barcode scanner (seperti ditunjukkan diatas).
2. Masukkan bagian bagian ujung yang mirip paper clip ke dalam lubang dan tekan bagian itu dengan keras. Sementara itu, geser keluar kabel dengan hati-hati dari port pemindai barcode.

Daftar packing

1 pcs scaner barcode , 1 pcs kabel USB,
1 pcs buku manual, 1 pcs paper clip.

Parameter teknis asli

Tegangan operasi	DC 5V±0.25V
Saat bekerja	240mA (khas)
Maksimum arus puncak	280mA
Sumber cahaya	Sinar Putih LED, Sinar Merah LED
Memindai kategori bar code	Kode satu dimensi dan kode dua dimensi
akurasi membaca	Kode satu dimensi≥4.7mil Kode QR≥10mil
Spesies decoding	Satu-dimensi bar: AIM-128、Code 11、Code 39、Code 93、Code128、Codabar、Deutsche12、Deutsche14、EAN-8、EAN-13、GS1-RSS14、GS1-RSSLimited、Industrial 25、Interleaved 2 of 5、ISSN、ISBN、ITF-14、Matrix 2 of 5、MSI-Plessey、UCC/EAN-128、UPC-E、UPC-A Dua dimensi bar code: PDF 417, Data Matrix, QR Code
Suhu Operasional	0℃ ~ 45℃
Suhu penyimpanan	-20℃ ~ 60℃
Kelembaban bekerja	5% RHsampai 90% RH(non-kondensasi)
Mode Prompt	Buzzer, lampu
Jenis antarmuka	USB
Metode scanning	Manual, terus menerus
kapasitas seismik	1.2 m uji jatuh bebas

Pengaturan global



Kembalikan pengaturan default pabrik



Izinkan membaca semua barcode
(dapat membaca semua barcode
yang didukung)

Pengaturan suara



Nyalakan nada sukses decoding;



Matikan nada sukses decoding;

Mode scan



Mode membaca manual



Mode membaca otomatis

Pengaturan terminator umum



Tambahkan terminator carriage return



Tambahkan terminator akhir
jalur carriage return



Tambahkan terminator TAB



Dilarang menambahkan terminator

Pemecahan masalah

NO	Masalah	Kemungkinan penyebab	Solusi nya
1	kabel interface terpasang dengan benar, tetapi tampilan cahaya putih	Pemindai tidak bertenaga	Pastikan unit utama dihidupkan dan di nyalakan Saat menggunakan antarmuka USB, hubungkan USB ke antarmuka USB motherboard komputer. Jangan gunakan antarmuka USB tambahan dan kabel ekstensi USB lainnya.
		Tampilan kabel tidak terhubung dengan benar	Periksa apakah koneksi kabel longgar.
2	White lights, but can not read the bar code	Jenis sistem barcode tidak dihidupkan	Buka sistem kode dengan membaca kode pengaturan.
		Kerusakan kode bar	Coba pindai barcode lain dengan jenis barcode yang sama.
		Jarak antara pemindai dan kode batang tidak cocok	Harap gerakkan pemindai barcode lebih dekat atau lebih jauh dari barcode.
		Pemindai barcode tidak cukup tinggi tidak sepenuhnya menutupi barcode	Luruskan kode batang dan baca kodenya.
3	Data yang dipindai ditampilkan secara tidak benar pada host	Kesalahan metode input	Ubah metode input menjadi metode input Bahasa Inggris standar.
		Pengaturan lain telah dibuat untuk pemindai	Kembalikan parameter pemindai ke pengaturan pabrik atau hubungi pusat layanan pabrik.
4	Karakter kode batang tampak kacau atau salah	Pengaturan negara keyboard pemindai barcode tidak cocok dengan negara keyboard	Atur negara keyboard pemindai kode batang agar sesuai dengan negara keyboard.
5	Kasus lain tidak dapat diterjemahkan	Kesalahan transfer perangkat	Matikan daya perangkat, sambungkan perangkat dengan benar ke pemindai, hidupkan daya perangkat, kembalikan parameter platform pemindaian ke pengaturan pabrik, dan pindai ulang kode.

Metode perawatan sederhana

1. Noda dan debu pada jendela pemindaian terkadang dapat mempengaruhi pengoperasian pemindai. Saat membersihkan, gunakan tisu berkualitas baik, bersihkan dengan lembut, lalu tiup dengan blower. Jika Anda menggunakan kertas dengan kualitas kertas yang buruk untuk waktu yang lama, itu akan merusak permukaan akhir jendela pemindaian dan mempengaruhi efek pembacaan pemindai.
2. Selubung luar pemindai dapat dibersihkan dengan kain lembut. Jika perlu, tambahkan sedikit deterjen ke dalam air, lap dengan kain lembut dan gosok.

Pemeliharaan

1. Dari tanggal pembelian, dalam penggunaan normal dalam satu tahun, jika produk gagal, perusahaan bertanggung jawab untuk pemeliharaan gratis.
2. Tanggal mulai periode garansi didasarkan pada tanggal pembelian dan faktur kartu garansi produk.
3. Harap tunjukkan kartu garansi produk dan faktur saat memperbaiki.
4. Harap simpan kartu garansi ini di tempat yang aman. Jika kerugian tidak terjadi, tanggal pembelian harus sesuai dengan nomor faktur, jika tidak maka tidak akan berlaku.
5. Kartu ini tidak boleh diubah, kalau tidak akan tidak valid.
6. Pusat layanan pemeliharaan perusahaan masih ingin melayani Anda melampaui masa garansi atau produk yang tidak dikenakan pemeliharaan gratis.

Salah satu dari kondisi berikut ini tidak dicakup oleh perbaikan gratis:

1. Produk yang melampaui masa garansi.
2. Tidak dapat memberikan faktur pembelian atau sertifikat yang valid.
3. Penampilan secara alami sudah tua karena penggunaan, dan konsumen membutuhkan pembaru.
4. Kegagalan untuk mengikuti instruksi dalam instruksi.
5. Kegagalan yang disebabkan oleh jatuh atau tabrakan.
6. Kegagalan karena perakitan dan perbaikan diri.
7. Produk untuk tampilan komersial, produk olahan, dan produk yang mengalami uji kinerja berlebih.

★ Catatan: Konten ini dapat berubah tanpa pemberitahuan!

Tabel zat / elemen beracun dan berbahaya beserta isinya

Nama bagian	Zat atau elemen beracun dan berbahaya					
	Pb	Hg	Cd	Cr(VI)	PBB	PBDE
Jalur kabel	○	○	○	○	○	○
Bagian elektronik	×	○	○	○	○	○
Injeksi bagian cetakan	○	○	○	○	○	○

○: Tabel menunjukkan bahwa kandungan zat beracun dan berbahaya di semua bahan homogen bagian ini di bawah persyaratan batas yang ditetapkan dalam SJ / T 11363-2006 «Persyaratan Terbatas untuk Zat Beracun dan Berbahaya dalam Produk Informasi Elektronik» .

×: Menunjukkan bahwa zat beracun atau berbahaya yang terkandung dalam setidaknya satu bahan homogen komponen melebihi persyaratan batas dalam SJ / T 11363-2006 «Persyaratan Terbatas untuk Zat Beracun dan Berbahaya dalam Produk Informasi Elektronik» . Namun, karena pembatasan pengembangan ilmiah dan teknologi saat ini, untuk sementara tidak mungkin mencapai substitusi atau pengurangan. Dalam kondisi penggunaan normal, tidak akan ada kebocoran atau perubahan mendadak dalam 10 tahun, dan itu tidak akan menyebabkan pencemaran terhadap lingkungan atau kerusakan pada manusia dan properti.



Periode penggunaan perlindungan lingkungan:

Tanda ini adalah periode penggunaan perlindungan lingkungan dari produk elektronik dan listrik yang dijual sesuai dengan langkah-langkah administrasi untuk pembatasan penggunaan bahan berbahaya dalam produk listrik dan elektronik Republik Rakyat Cina dan aturan umum untuk perlindungan lingkungan dari produk informasi elektronik.

Pernyataan khusus

Manual ini telah benar-benar diperiksa dan ditinjau, tetapi masih tidak mengesampingkan pengejaan dan kelalaian teknis dan kesalahan. Kelalaian dan kesalahan seperti itu akan direvisi dalam manual baru tanpa pemberitahuan. Versi ini dimiliki oleh perusahaan dan tidak boleh dimodifikasi oleh unit atau individu lain.

WARRANTY CARD

Customer Name		Phone		Postcode	
Mailing Address					
Product Name		Model			
Date of Purchase					
Province		City/town			

REPAIR FORM

Date	Description	Replaced parts		Maintenance Technician
		Name	Quantity	

★ For any question, please contact your local dealer.

CERTIFICATE

Inspector: _____

Date of manufacture: _____

DELI GROUP CO., LTD.

301 Xuxiake Ave. Ninghai County
Ningbo 315600 China Made in China
info@nbdeli.com www.deliworld.com



**KEEP FOR
FUTURE USE**

Version: D1.0
Date: 05-2025